

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTAGI-NVDTPC
V/v báo cáo tình hình ước thực hiện
nhiệm vụ thu nội địa 9 tháng đầu năm
và giải pháp thực hiện nhiệm vụ thu
nội địa 3 tháng cuối năm 2024

An Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh An Giang

Thực hiện Công văn số 2125/STC-NS ngày 07/8/2024 của Sở Tài chính tỉnh An Giang về việc báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ thu, chi NSNN 3 tháng cuối năm 2024.

Cục Thuế tỉnh An Giang báo cáo như sau:

1. Ước thu nội địa 9 tháng đầu năm 2024:

Ước tổng thu nội địa 9 tháng đầu năm 2024 được 5.870 tỷ đồng, đạt 85% dự toán năm UBND tỉnh và Bộ Tài chính giao, bằng 110% so cùng kỳ.

Số thu trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận còn lại được 3.717 tỷ đồng, đạt 88% dự toán năm UBND tỉnh và Bộ Tài chính giao, bằng 104% so cùng kỳ.

*** Kết quả thu phân tích theo khoản thu, sắc thuế:**

- Có 14/16 khoản thu đạt trên mức bình quân chung (75%) so dự toán năm gồm: DNNN trung ương 81%; DNNN địa phương 90%; DN vốn đầu tư nước ngoài 88%; thuế CTN-NQD 85%; thu nhập cá nhân 79%; thuế bảo vệ môi trường 75%; thu phí – lệ phí 88%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 103%; tiền thuê đất 193%; thu từ xổ số 85%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản 297%; thu khác ngân sách 131%; thu hoa lợi công sản 75%; thu cổ tức và lợi nhuận còn lại 88%.

- Có 02/16 khoản thu đạt dưới mức bình quân chung (75%) so dự toán năm gồm: lệ phí trước bạ 68%; thu tiền sử dụng đất 68%.

*** Đánh giá một số nguồn thu chính như sau:**

- **Thu từ DNNN trung ương:** ước thu 174 tỷ đồng, đạt 81% so dự toán năm và bằng 97% so cùng kỳ.

Nguồn thu này giảm so cùng kỳ nguyên nhân chủ yếu do một số DN trọng điểm có số nộp giảm mạnh như: Viettel An Giang nộp giảm 9 tỷ đồng; Công ty Điện Lực An Giang nộp giảm 4 tỷ đồng; Tổng công ty Lương thực miền bắc nộp giảm 2,6 tỷ đồng;...

- **Thu từ khu vực DNNN địa phương:** ước thu 412 tỷ đồng, đạt 90% so dự toán năm và bằng 117% so cùng kỳ.

Nguồn thu này đạt khá so dự toán năm và tăng so cùng kỳ chủ yếu do các DN trọng điểm có số nộp tăng so cùng kỳ như: Công ty CP Xây Lắp An Giang nộp tăng 17 tỷ đồng; Công ty TNHH Liên doanh khai thác chế biến VLXD An Giang nộp tăng 12 tỷ đồng; Công ty CP Điện nước An Giang nộp tăng 2,5 tỷ đồng;...

- **DN có vốn đầu tư nước ngoài:** ước thu 66 tỷ đồng, đạt 88% so dự toán năm và bằng 87% so cùng kỳ.

Nguồn thu này giảm so cùng kỳ chủ yếu do Công ty TNHH Dream An Giang nộp giảm 6,2 tỷ đồng (năm 2023 nộp 6,2 tỷ đồng, năm 2024 không phát sinh);...

- **Khu vực CTN và dịch vụ NQD:** ước thu 1.145 tỷ đồng, đạt 85% so dự toán năm và bằng 94% so cùng kỳ.

Nguồn thu này đạt khá so dự toán năm chủ yếu do:

+ Đôn đốc thu nợ năm 2023 chuyển sang của các DN như: Công ty CP Tập đoàn Sao Mai 24 tỷ đồng; Công ty CP Phát triển Du lịch AG nộp 5,8 tỷ đồng;...

+ Trong những tháng đầu năm 2024 có phát sinh nguồn thu đột biến như: Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời nộp 65 tỷ đồng thuế GTGT từ bán thanh lý tài sản, khuyến mại quảng bá sản phẩm; Công ty CP DTXDTM Tấn Thắng nộp 47,3 tỷ đồng do kê khai bổ sung doanh thu các năm trước; CN Công ty CP Tổ chức Nhà quốc gia tại An Giang nộp 63 tỷ đồng thuế TNDN tiền bán nền;...

Bên cạnh đó, một số doanh nghiệp nộp giảm so cùng kỳ như: Công ty CP Nam Việt nộp giảm 73,5 tỷ đồng do DN kê khai phát sinh lỗ theo quyết toán thuế TNDN năm 2023; Công ty CP Tập đoàn Lộc Trời nộp giảm 50 tỷ đồng; Công ty TNHH May XNK Đức Thành 3 nộp giảm 21 tỷ đồng; Công ty CP XNK Thủy sản Cửu Long An Giang nộp giảm 11,5 tỷ đồng;...

- **Thuế thu nhập cá nhân:** ước thu 567 tỷ đồng, đạt 79% so dự toán năm và bằng 94% so cùng kỳ.

Tình hình một số nguồn thu chính như sau:

+ Từ tiền lương, tiền công (chiếm 24% tổng thu): giảm 2 tỷ đồng (-1%).

+ Từ hoạt động SXKD của cá nhân (chiếm 20% tổng thu): tăng 3,2 tỷ đồng (+3%).

+ Thu nhập từ đầu tư vốn của cá nhân (chiếm 3% tổng thu): giảm 32,6 tỷ đồng (-64%). Nguyên nhân giảm chủ yếu do năm 2023 phát sinh thu nợ của Công ty CP Tập đoàn Sao Mai là 31 tỷ đồng.

+ Từ chuyển nhượng bất động sản (chiếm 28% tổng thu): giảm 4 tỷ đồng (-2%).

+ Từ trúng thưởng (chiếm 22% tổng thu): giảm 0,3 tỷ đồng.

- **Thuế bảo vệ môi trường:** ước thu 308,4 tỷ đồng, đạt 75% so dự toán năm và bằng 111% so cùng kỳ.

Nguyên nhân nguồn thu này tăng so với cùng kỳ chủ yếu do chênh lệch mức thu thuế BVMT do thực hiện cơ chế chính sách. Năm 2023, mức thu thuế BVMT thực hiện theo Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 (giảm 75% mức thu thuế BVMT) và Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 (giảm 50% mức thu thuế BVMT) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn.

Năm 2024, mức thu thuế BVMT thực hiện theo Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 (giảm 50% mức thu thuế BVMT) và Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 (giảm 50% mức thu thuế BVMT) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn.

- **Lệ phí trước bạ:** ước thu 242 tỷ đồng, đạt 68% so dự toán năm và bằng 94% so cùng kỳ.

Nguồn thu này đạt thấp so dự toán năm và giảm so với cùng kỳ do tình hình kinh tế đầu năm 2024 nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn, người dân vẫn thắt chặt chi tiêu, hạn chế mua sắm những mặt hàng có giá trị cao và được xem là "tiêu sản" như ô tô, xe máy.

Trong đó, một số nguồn thu chủ yếu như sau:

+ Nhà đất: chiếm 20% tổng thu, giảm 5,7 tỷ đồng (-11%);

+ Xe ô tô: chiếm 56% tổng thu, giảm 14,6 tỷ đồng (-10%);

+ Xe máy: chiếm 22% tổng thu, tăng 0,7 tỷ đồng (+1%).

- **Thu tiền sử dụng đất:** ước thu 420 tỷ đồng, đạt 68% so dự toán năm và bằng 142% so với cùng kỳ. Trong đó số thu theo kiến nghị của Thanh tra Chính phủ là 9,3 tỷ đồng.

+ Nguồn thu này đạt thấp so dự toán năm do: trong 9 tháng đầu năm 2024 trên địa bàn tỉnh chưa có phát sinh dự án giao đất để thu tiền sử dụng đất.

+ Nguồn thu này đạt cao so cùng kỳ chủ yếu do: trong 9 tháng đầu năm 2024 có phát sinh nguồn thu đột biến như nộp khắc phục theo kiến nghị KTNN của Quỹ Phát triển đất của tỉnh là 150 tỷ đồng; Cty TNHH Phạm Gia Nam Kinh nộp tăng 15 tỷ đồng theo Dự án Khu dân cư đường lê Thiện Tứ (núi dài), phường Đông Xuyên, thành phố Long Xuyên (năm 2023 KPS).

- **Thu từ xổ số:** ước thu 1.609,5 tỷ đồng, đạt 80% so dự toán năm và bằng 94% so cùng kỳ. Trong đó:

+ **Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang:** ước thu 1.587,5 tỷ đồng, đạt 85 % so dự toán năm và bằng 116% so cùng kỳ.

+ **Công ty TNHH MTV Xổ số điện toán:** ước thu 22 tỷ đồng, đạt 110% so dự toán năm và bằng 168% so cùng kỳ.

- **Thu khác ngân sách:** ước thu 379,4 tỷ đồng, đạt 131% so dự toán năm và bằng 124% so cùng kỳ.

Nguồn thu này đạt cao so dự toán năm và tăng so với cùng kỳ do có phát sinh nguồn đột biến như thu hồi từ khoản chi năm trước là 50 tỷ đồng; Công ty CP Điện nước An Giang nộp 28 tỷ đồng tiền phí dịch vụ thoát nước; thu phạt an toàn giao thông là 21 tỷ đồng; Thanh tra tỉnh nộp tiền thu hồi của các đơn vị bị sai phạm là 8,4 tỷ đồng;...

*** Kết quả thu theo địa bàn so dự toán năm:**

Tất cả 07/07 đơn vị có tiến độ thu đạt trên mức bình quân chung so dự toán năm (trên 75%) gồm: CCT TP. Long Xuyên 75%; CCT khu vực Châu Đốc – Châu Phú 99% (Châu Đốc 96%; Châu Phú 103%); CCT khu vực Tân Châu – An Phú 114% (Tân Châu 113%; An Phú 116%); CCT khu vực Chợ Mới – Phú Tân 104% (Chợ Mới 104%; Phú Tân 103%); CCT khu vực Châu Thành - Thoại Sơn 98% (Châu Thành 101%; Thoại Sơn 96%); CCT khu vực Tịnh Biên – Tri Tôn 90% (Tịnh Biên 92%; Tri Tôn 89%) và Văn phòng Cục Thuế 84%.

2. Các nguyên nhân tác động đến thực hiện dự toán thu ngân sách năm 2024:

2.1. Về kinh tế:

- ***Kinh tế - xã hội những tháng đầu năm 2024 của tỉnh An Giang có nhiều chuyển biến tích cực:***

Kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024 của tỉnh An Giang có nhiều chuyển biến tích cực, kinh tế tăng trưởng khá tốt trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động phức tạp. Tăng trưởng kinh tế (GRDP) đã cải thiện rõ rệt sau mỗi quý, tốc độ tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước (cụ thể, quý I tăng 5,39%; quý II tăng 7,90%). Bình quân, tốc độ tăng trưởng GRDP trong 6 tháng đầu năm của tỉnh là 6,6%.

Sản xuất công nghiệp trong những tháng đầu năm phục hồi và phát triển mạnh. Các doanh nghiệp, cơ sở hoạt động sản xuất đầy mạnh hoạt động để đáp ứng nhu cầu của thị trường nội địa và xuất khẩu. Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực xuất khẩu của tỉnh ổn định và tăng trưởng so cùng kỳ năm trước.

- ***Bên cạnh các kết quả tích cực, tình hình kinh tế - xã hội trong thời gian tới vẫn còn một số khó khăn, thách thức:***

+ Nguồn cung vật liệu xây dựng cho các công trình trọng điểm của tỉnh còn khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện các dự án.

+ Tình hình dịch bệnh tay-chân-miệng còn diễn biến phức tạp, số ca mắc trong những tháng đầu năm tăng cao so với cùng kỳ.

+ Tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, an toàn giao thông còn diễn biến phức tạp. Số tội phạm ma túy, vi phạm phát luật về trật tự quản lý kinh tế và số vụ tai nạn giao thông tăng so với cùng kỳ.

+ Thời tiết diễn biến phức tạp, cực đoan đặc biệt hạn hán trong mùa khô, nguy cơ cháy rừng, sạt lở bờ sông, ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất nông nghiệp và đời sống người dân.

2.2. Nguyên nhân về cơ chế, chính sách:

Tiếp tục triển khai các chính sách về miễn, giảm, gia hạn nộp thuế của Quốc hội, Chính phủ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

2.2.1. Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong 9 tháng đầu năm 2024 là 678,9 tỷ đồng, cụ thể:

- Miễn giảm thuế, phí, lệ phí: 510,4 tỷ đồng.
- Số thuế được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất: 168,5 tỷ đồng.

Các chính sách cụ thể như sau:

(1) Các chính sách miễn giảm thuế, phí, lệ phí làm giảm thu NSNN là 510,4 tỷ đồng, chi tiết như sau:

a) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2023 đã ảnh hưởng giảm thu trong năm 2024 là: **68,9 tỷ đồng**. Cụ thể:

- Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. **Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2024, giảm thu 20,1 tỷ đồng.**

- Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023). **Do đó ảnh hưởng đến số thuế BVMT nộp trong tháng 01 năm 2024, giảm thu 34,8 tỷ đồng.**

- Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023, theo đó, giảm 30% tiền thuê đất phải nộp (phát sinh thu) của năm 2023 đối với người thuê đất được giảm theo

quy định; không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2023 và tiền chậm nộp (nếu có). **Số giảm thu tiền thuê đất trong năm 2024 là 14 tỷ đồng.**

b) Các chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: **dự kiến giảm 441,5 tỷ đồng.** Cụ thể:

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). **Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong 9 tháng đầu năm 2024 là 274,7 tỷ đồng.**

- Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong 7 tháng đầu năm 2024 là 120,6 tỷ đồng.**

- Để tiếp tục hỗ trợ cắt giảm chi phí cho DN, người dân trong năm 2024, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục thực hiện việc giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí trong năm 2024 theo Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 (áp dụng từ 01/7/2024 đến 31/12/2024): **dự kiến số thu phí, lệ phí giảm trong 9 tháng đầu năm 2024 là 6 tỷ đồng.**

- Nghị định 72/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong tháng 8,9 năm 2024 là 40,2 tỷ đồng.**

Như vậy, các chính sách về miễn, giảm thuế, phí có tác động làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, số giảm thu NSNN trong 9 tháng đầu năm 2024 là 510,4 tỷ đồng. Trong đó:

- + Thuế GTGT giảm 180,9 tỷ đồng;
- + Thuế BVMT giảm 309,5 tỷ đồng;
- + Phí, lệ phí giảm 6 tỷ đồng;
- + Tiền thuê đất giảm 14 tỷ đồng.

(2) Số tiền gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2024 là 168,5 tỷ đồng.

Ngày 17/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 64/2024/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024: **dự kiến gia hạn trong 9 tháng đầu năm 2024 là 168,5 tỷ đồng.**

2.2.2. Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong năm 2024 là 957,2 tỷ đồng, bao gồm:

- Miễn giảm thuế, phí, lệ phí: 703,2 tỷ đồng.
- Số thuế được gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất: 254 tỷ đồng.

Các chính sách cụ thể như sau:

(1) Các chính sách miễn giảm thuế, phí, lệ phí làm giảm thu NSNN là 703,2 tỷ đồng, chi tiết như sau:

a) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2023 đã ảnh hưởng giảm thu trong năm 2024 là: **68,9 tỷ đồng**. Cụ thể:

- Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023. **Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2024, giảm thu 20,1 tỷ đồng.**

- Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023). **Do đó ảnh hưởng đến số thuế BVMT nộp trong tháng 01 năm 2024, giảm thu 34,8 tỷ đồng.**

- Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất của năm 2023, theo đó, giảm 30% tiền thuê đất phải nộp (phát sinh thu) của năm 2023 đối với người thuê đất được giảm theo quy định; không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2023 và tiền chậm nộp (nếu có). **Số giảm thu tiền thuê đất trong năm 2024 là 14 tỷ đồng.**

b) Các chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: **dự kiến giảm 588,3 tỷ đồng**. Cụ thể:

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế

BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). **Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong năm 2024 là 355,2 tỷ đồng.**

- Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/06/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong 7 tháng đầu năm 2024 là 120,6 tỷ đồng.**

- Để tiếp tục hỗ trợ cắt giảm chi phí cho DN, người dân trong năm 2024, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục thực hiện việc giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí trong năm 2024 theo Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 (áp dụng từ 01/7/2024 đến 31/12/2024): **dự kiến số thu phí, lệ phí giảm 12 tỷ đồng.**

- Nghị định 72/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong 5 tháng cuối năm 2024 là 100,5 tỷ đồng.**

c) Các chính sách dự kiến ban hành và có hiệu lực trong năm 2024: **dự kiến giảm 46 tỷ đồng.** Cụ thể:

- Giảm lệ phí trước bạ:

Để tiếp tục hỗ trợ cắt giảm chi phí cho DN, người dân trong năm 2024, Bộ Tài chính đề xuất tiếp tục thực hiện việc giảm 50% mức thu lệ phí trước bạ trong năm 2024: **dự kiến số lệ phí trước bạ giảm là 46 tỷ đồng.**

Như vậy, các chính sách về miễn, giảm thuế, phí có tác động làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, số giảm thu NSNN trong năm 2024 là 703,2 tỷ đồng. Trong đó:

- + Thuế GTGT giảm 241,2 tỷ đồng;
- + Thuế BVMT giảm 390 tỷ đồng;
- + Lệ phí trước bạ giảm 46 tỷ đồng;
- + Phí, lệ phí giảm 12 tỷ đồng;
- + Tiền thuê đất giảm 14 tỷ đồng.

(2) Số tiền gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất trong năm 2024 là 254 tỷ đồng.

Ngày 17/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 64/2024/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024: **dự kiến gia hạn trong năm 2024 là 254 tỷ đồng.**

3. Các giải pháp công tác thuế trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024:

(1) Tiếp tục bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và cấp ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2024 cụ thể trong từng giai đoạn sát thực tế, phù hợp với từng địa bàn. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp quản lý thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, phấn đấu hoàn thành dự toán thu năm 2024 được giao.

(2) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của tỉnh An Giang. Kịp thời tổ chức tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ nội dung các chính sách hỗ trợ thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Quốc Hội, Chính phủ.

(3) Thường xuyên theo dõi tình hình sức khỏe doanh nghiệp, diễn biến thu, nắm chắc các nguồn thu trên địa bàn. Chú trọng công tác phân tích, đánh giá và dự báo nguồn thu, đặc biệt phân tích cụ thể nguyên nhân tác động làm tăng, giảm nguồn thu theo khoản thu, sắc thuế, từng địa bàn, từ đó tổng hợp báo cáo kịp thời kết quả thu và dự báo thu hàng tháng, hàng quý sát đúng với thực tế phát sinh. Đồng thời, xác định cụ thể các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, sắc thuế còn thất thu để đề xuất, tham mưu kịp thời các biện pháp quản lý, điều hành thu hiệu quả.

(4) Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp hỗ trợ, gia hạn, miễn giảm về thuế, tiền thuê đất đã ban hành. Chủ động nắm bắt, theo dõi chặt chẽ tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, người nộp thuế. Tổ chức đánh giá, xác định cụ thể mức độ ảnh hưởng của cơ chế chính sách đến từng ngành, từng lĩnh vực để tập trung tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp ổn định và phát triển sản xuất, kinh doanh.

(5) Triển khai các biện pháp tăng cường công tác quản lý hoàn thuế GTGT, ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý rủi ro trong hoàn thuế để đảm bảo thực hiện hoàn thuế đúng đối tượng, đồng thời đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ theo đúng quy định. Tổ chức kiểm tra sau hoàn thuế nhằm phát hiện và xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm.

(6) Tiếp tục triển khai công tác thanh tra, kiểm tra việc sử dụng hóa đơn theo đúng quy định và hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế; tích cực phối hợp với chính quyền địa phương đẩy mạnh kiểm tra việc áp dụng HĐĐT tại các doanh nghiệp, cửa hàng, địa điểm, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc sử dụng HĐĐT một cách nhanh chóng, tiện lợi, tiết kiệm; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, chống thất thu thuế đối với lĩnh vực bán lẻ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, góp phần đẩy mạnh công tác chuyển đổi số của ngành. Tuyên truyền chủ trương, chính sách quy định pháp luật về kê khai, nộp thuế, sử dụng HĐĐT tới từng cơ sở kinh doanh thuộc lĩnh vực TMĐT,...

(7) Tiếp tục chủ động có các giải pháp tăng cường công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế trên địa bàn; theo dõi sát tiến độ nợ, kiểm soát nợ ngay từ khâu kê khai để tập trung đơn đốc NNT thực hiện nộp đầy đủ, kịp thời, hạn chế phát sinh nợ mới; rà soát, đối chiếu nợ để xử lý dứt điểm các khoản nợ sai, nợ ảo; phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn trong triển khai các biện pháp đơn đốc, cưỡng chế nợ; phân loại, xác định các khoản nợ để có giải pháp quản lý, đơn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ quyết liệt, kịp thời, đúng quy định,...

(8) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ, tác phong ứng xử của công chức, viên chức thuế trong thực thi công vụ toàn ngành. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; tiết kiệm chống lãng phí.

(9) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Công an, Hải quan, Quản lý thị trường để kiểm soát chặt chẽ về giá cả hàng hóa, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, qua đó chống thất thu ngân sách, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, bảo vệ lợi ích chính đáng của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sản xuất, kinh doanh, quyền lợi người tiêu dùng, góp phần ổn định thị trường trong nước và phát triển kinh tế - xã hội.

Cục Thuế gửi báo cáo Sở Tài chính tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Thị Minh Thúy (để b/c);
- VP Tỉnh ủy (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Ban KTNS HĐND tỉnh (để b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các thành viên BCD chống thất thu tỉnh;
- BLĐ Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVDTTPC(29b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phạm Văn Dũng